

Số: 02/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 24/9/2025

V/v: *Tranh chấp ly hôn,
con chung*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Khắc Hải, ông Võ Sỹ Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đức Nam - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Hà Tĩnh.

- Đại diện VKSND Khu vực 5 - Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hoài Thương - Kiểm sát viên.

Vào hồi 09 giờ 30 phút, ngày 24/9/2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 29/2025/TLST-HNGĐ, ngày 06/6/2025 về việc “*Tranh chấp ly hôn, con chung*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐST-HNGĐ, ngày 22/8/2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hồ Thị L, sinh năm: 1997. Nơi ĐKKHKT: Thôn L, xã K, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; chỗ ở hiện nay: Xóm 6, xã Q, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Sỹ T, sinh năm: 1990. Địa chỉ: Thôn L, xã K, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện và các lời khai có tại hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Hồ Thị L trình bày:*

** Về quan hệ hôn nhân:* Chị Hồ Thị L và anh Nguyễn Sỹ T kết hôn với nhau vào ngày 05/9/2014 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh (nay là Ủy ban nhân dân xã K, tỉnh Hà Tĩnh). Sau khi kết hôn chị L và anh T sống hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hợp nhau, anh T có hay đánh đập chị L. Nay chị L xác định giữa chị L và anh T không còn tình cảm nữa nên xin được ly hôn để đảm bảo cuộc sống của hai bên.

** Về quan hệ con chung:* Quá trình sống chung giữa chị Hồ Thị L và anh Nguyễn Sỹ T có 03 người con chung, cháu Nguyễn Thị Thùy T1, sinh ngày: 16/11/2014, cháu Nguyễn Thanh H, sinh ngày: 23/12/2017, cháu Nguyễn Khánh H1, sinh ngày: 29/6/2020. Chị L có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Khánh H1

và giao cháu Nguyễn Thị Thùy T1 và cháu Nguyễn Thanh H cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Hồ Thị L không cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho anh T và không yêu cầu anh Nguyễn Sỹ T phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

* Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Chị Hồ Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Quá trình Tòa án giải quyết vụ án các cháu Nguyễn Thị Thùy T1 và cháu Nguyễn Thanh H không có đơn trình bày nguyện vọng, anh Nguyễn Sỹ T không phối hợp với Tòa án nên Tòa án không tiến hành được việc lấy lời khai đối với cháu Nguyễn Thị Thùy T1 và cháu Nguyễn Thanh H.

* Theo kết quả xác minh ngày 11/8/2025 của Tòa án tại Ủy ban nhân dân xã K, Hội liên hiệp phụ nữ xã K, tỉnh Hà Tĩnh thể hiện: Chị Hồ Thị L và anh Nguyễn Sỹ T là vợ chồng, sau khi kết hôn chị L và anh T sinh sống tại thôn Long Thủy, xã K, tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2023 thì chị L và anh T xảy ra mâu thuẫn và sống ly thân nhau cho đến nay, quá trình sống chung giữa chị L và anh T có 03 người con chung gồm cháu Nguyễn Thị Thùy T1, sinh ngày 16/11/2014, cháu Nguyễn Thanh H, sinh ngày 23/12/2017, cháu Nguyễn Khánh H1, sinh ngày 29/6/2020. Từ năm 2023 cho đến nay cháu Nguyễn Khánh H1 sinh sống cùng chị L còn các cháu Nguyễn Thị Thùy T1, cháu Nguyễn Thanh H sống cùng anh T.

* Theo kết quả xác minh ngày 12/8/2025 của Tòa án tại trường tiểu học K thể hiện:

Cháu Nguyễn Thị Thùy T1 và cháu Nguyễn Thanh H là học sinh tại trường tiểu học K. Trong năm học vừa qua cháu Nguyễn Thị Thùy T1 và cháu Nguyễn Thanh H chăm học, không có hiện tượng bỏ học, không vi phạm nội quy của nhà trường, được xếp hạnh kiểm loại tốt, học lực loại trung bình. Hiện nay cháu Nguyễn Thị Thùy T1 đã tốt nghiệp tiểu học.

* Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Hà Tĩnh tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý giải quyết vụ án cho đến phiên tòa hôm nay thấy rằng Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký đã thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại các Điều 48, 49, 51 Bộ luật tố tụng dân sự. Xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự; thụ lý vụ án đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự; xác định tư cách pháp lý của đương sự theo đúng quy định tại Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự; Thụ lý vụ án và thời hạn gửi thông báo thụ lý vụ án đúng theo quy định tại các Điều 195, 196 Bộ luật tố tụng dân sự; lập hồ sơ vụ án theo đúng Điều 204 Bộ luật tố tụng dân sự; tổ chức hòa giải và phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ theo đúng quy định tại Điều 205, 208, 209, 210, 211 Bộ luật tố tụng dân sự; xác minh thu thập chứng cứ theo đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự; thời hạn chuẩn bị xét xử theo đúng quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự và thời hạn chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu và Quyết định đưa vụ án ra xét xử đúng quy định Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án

nghư nguyên tắc xét xử, thủ tục bắt đầu phiên tòa, thủ tục hỏi tại phiên tòa, thủ tục tranh luận tại phiên tòa. Nguyên đơn chị Hồ Thị L chấp hành đúng pháp luật, còn bị đơn anh Nguyễn Sỹ T không có mặt tại Tòa án theo đúng thời gian đã thông báo để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, công khai chứng cứ và hòa giải; vắng mặt tại các phiên tòa không có lý do là chưa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại khoản 16 Điều 70, khoản 1 Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự. Việc Tòa án tiếp tục xét xử và ra Bản án vắng mặt bị đơn là đúng quy định của pháp luật.

- *Về đường lối giải quyết vụ án:* Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, khoản 1, khoản 3 Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 24 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số : 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội, xử:

+ *Về quan hệ hôn nhân:* Xử cho chị Hồ Thị L được ly hôn anh Nguyễn Sỹ T.

+ *Về quan hệ con chung:* Chấp nhận yêu cầu của chị Hồ Thị L về việc nuôi dưỡng con chung. Giao cháu Nguyễn Khánh H1, sinh ngày 29/6/2020 cho chị Hồ Thị L trực tiếp nuôi dưỡng đến 18 tuổi; giao các cháu Nguyễn Thị Thùy T1, sinh ngày 16/11/2014, cháu Nguyễn Thanh H, sinh ngày 23/12/2017 cho anh Nguyễn Sỹ T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các cháu T1, H đủ 18 tuổi.

+ *Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung:* Chị Hồ Thị L không yêu cầu anh Nguyễn Sỹ T phải cấp dưỡng nuôi con chung nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Chị Hồ Thị L, anh Nguyễn Sỹ T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

+ *Về quan hệ tài sản chung và nợ chung:* Chị Hồ Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

+ *Về án phí:* Chị Hồ Thị L phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Hồ Thị L có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Sỹ T. Anh T có nơi cư trú tại: Thôn L, xã K, tỉnh Hà Tĩnh. Do vậy, xác định đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Hà Tĩnh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Hồ Thị L đã có bản khai, bản lấy lời khai trình bày quan điểm giải quyết vụ án. Tòa án đã tiến hành các thủ tục phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định tố tụng và cũng đã tiến hành tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng gồm: Thông báo thụ lý vụ án; Giấy triệu tập; Thông báo phiên họp kiểm tra, giao nộp tiếp cận chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên

tòa cho các đương sự theo đúng quy định pháp luật. Nguyên đơn chị Hồ Thị L đã chấp hành đầy đủ, còn bị đơn anh Nguyễn Sỹ T không thực hiện đúng quy định Bộ luật Tố tụng dân sự đó là không có mặt tại Tòa án theo đúng thời gian đã thông báo để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, công khai chứng cứ và hòa giải; vắng mặt tại các phiên tòa không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Sỹ T.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị L kết hôn với anh Nguyễn Sỹ T vào ngày 05/9/2014 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh (nay là Ủy ban nhân dân xã K, tỉnh Hà Tĩnh). Sau khi kết hôn chị L, anh T sống hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo trình bày của chị L là do tính tình không hợp nhau, anh T có tính vũ phu thường xuyên đánh đập chị L dẫn đến mâu thuẫn ngày càng gay gắt trầm trọng đỉnh điểm là năm 2023 nên chị L quyết định sống ly thân anh T từ đó cho đến nay. Sau thời gian sống ly thân, chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích xây dựng gia đình hạnh phúc không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị L được ly hôn anh T.

Còn phía anh T, mặc dù anh đã biết được việc chị Hồ Thị L yêu cầu ly hôn đối với anh, tuy nhiên những lần Tòa án triệu tập lên để làm việc, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải và triệu tập phiên tòa đến lần thứ 2, anh T đều vắng mặt không có lý do. Do vậy Tòa án không xác định được quan điểm về hôn nhân của Toàn.

Hội đồng xét xử xét thấy, quan hệ hôn nhân giữa chị Hồ Thị L và anh Nguyễn Sỹ T được xác lập trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định nên hôn nhân giữa chị Hồ Thị L và anh Nguyễn Sỹ T được xác định là hôn nhân hợp pháp. Trong cuộc sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, dù chị Hồ Thị L và anh Nguyễn Sỹ T không đồng nhất về nguyên nhân mâu thuẫn nhưng xét đến cùng thì nguyên nhân cũng bắt đầu từ sự bất đồng về quan điểm sống, giữa chị L và anh T không có sự thấu hiểu, quan tâm, thương yêu chăm sóc lẫn nhau nên dù đã được hàn gắn nhưng mâu thuẫn vẫn không có kết quả mà ngày càng gay gắt và trở nên trầm trọng. Điều đó được thể hiện qua thời gian chị L, anh T sống ly thân cũng như trong quá trình Tòa án thụ lý và giải quyết vụ án Tòa án, giữa hai anh chị không gặp gỡ, trao đổi, bàn bạc và có ý hàn gắn tình cảm với nhau. Điều đó, chứng tỏ hôn nhân của chị Hồ Thị L và anh Nguyễn Sỹ T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Hơn nữa, anh Nguyễn Sỹ T đã đồng ý ly hôn với chị Hồ Thị L nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Hồ Thị L đối với anh Nguyễn Sỹ T.

[4] Về quan hệ con chung: Quá trình chung sống chị Hồ Thị L và anh Nguyễn Sỹ T có cháu Nguyễn Thị Thùy T1, sinh ngày: 16/11/2014, cháu Nguyễn Thanh H, sinh ngày: 23/12/2017, cháu Nguyễn Khánh H1, sinh ngày: 29/6/2020. Hiện tại cháu Nguyễn Khánh H1 đang sinh sống cùng chị L còn các cháu Nguyễn Thị Thùy T1, Nguyễn Thanh H đang sống cùng anh Nguyễn Sỹ T. Sau khi ly hôn chị L có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu H1 và giao cháu T1, cháu H cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị L và anh T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Quá trình giải quyết vụ án do anh T không phối hợp nên Tòa án không ghi nhận

được ý kiến của anh T về việc nuôi dưỡng con chung.

Hội đồng xét xử xét thấy: Chị Hồ Thị L có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu H1 và giao cháu T1, cháu H cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng là nguyện vọng chính đáng. Theo kết quả xác minh ngày 11/8/2025 tại Ủy ban nhân dân xã K, tỉnh Hà Tĩnh thể hiện kể từ thời điểm chị Hồ Thị L và anh Nguyễn Sỹ T xảy ra mâu thuẫn gay gắt và quyết định sống ly thân nhau cho đến nay thì cháu H1 sinh sống cùng chị L còn các cháu T1, Hoài sinh sống cùng anh T. Theo kết quả xác minh ngày 12/8/2025 tại Trường tiểu học K thể hiện cháu Nguyễn Thị Thùy T1 và cháu Nguyễn Thanh H là học sinh tại trường tiểu học K. Trong năm học vừa qua cháu cháu Nguyễn Thị Thùy T1 và cháu Nguyễn Thanh H chăm học, không có hiện tượng bỏ học, không vi phạm nội quy của nhà trường, được xếp hạnh kiểm loại tốt, học lực loại trung bình. Hiện nay cháu Nguyễn Thị Thùy T1 đã tốt nghiệp tiểu học. Trên cơ sở xem xét một cách toàn diện Hội đồng xét xử xét thấy để đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp về mặt của các cháu T1, H, H1 thì cần giao cháu Nguyễn Khánh H1 cho chị Hồ Thị L và giao các cháu Nguyễn Thị Thùy T1, cháu Nguyễn Thanh H cho anh Nguyễn Sỹ T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

[5] Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Hồ Thị L không cấp dưỡng tiền nuôi con chung và không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Hồ Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[7] Về án phí: Chị Hồ Thị L phải nộp tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28 ; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 143; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 8; Điều 9; Điều 51; Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Điều 6, Điều 7, khoản 1 Điều 24 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành ngày 30/12/2016, xử:

* Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị L được ly hôn với anh Nguyễn Sỹ T.

* Về quan hệ con chung: Chấp nhận yêu cầu của chị Hồ Thị L về yêu cầu nuôi dưỡng con chung. Giao cháu Nguyễn Khánh H1 cho chị Hồ Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Thị Thùy T1 và cháu Nguyễn Thanh H cho anh Nguyễn Sỹ T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các cháu T1, H, H1 đủ 18 tuổi.

Chị Hồ Thị L và anh Nguyễn Sỹ T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Hồ Thị L, anh Nguyễn Sỹ T được quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

* Về án phí: Buộc chị Hồ Thị L phải nộp 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003019, ngày 06/6/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh (nay là Phòng thi hành án dân sự Khu vực 5 – Hà Tĩnh). Tiền án phí chị Hồ Thị L đã nộp đủ.

* Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị Hồ Thị L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24/98/2025), anh Nguyễn Sỹ T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án chính hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND Khu vực 5 - Hà Tĩnh;
- Cơ quan THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã K;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Dung

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Khắc Hải

Nguyễn Cao Thế

Nguyễn Thị Dung

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

